

KẾ HOẠCH
Thực hiện chuyển đổi số
giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Kế hoạch số 142/KH-GDDT ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão về triển khai chuyển đổi số ngành giáo dục Huyện An Lão giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Trường Mầm non Thái Sơn xây dựng kế hoạch triển khai chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phát triển hạ tầng CNTT và truyền thông thành hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt; phát triển ứng dụng, dịch vụ mới theo hướng dùng chung hạ tầng số, nền tảng số đảm bảo khả năng sử dụng dữ liệu số và các công cụ phân tích thông minh để kịp thời đưa ra các quyết sách chính xác trong hoạt động quản lý. Áp dụng hiệu quả các giải pháp CNTT tiên tiến, an toàn, phù hợp thực tiễn để tạo sự đột phá trong hoạt động quản lý. Lấy người học và người dân làm trung tâm quá trình chuyển đổi số; lợi ích của người học, người dân làm thước đo chủ yếu đánh giá mức độ thành công của chuyển đổi số trong ngành.

2. Yêu cầu

Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số thành công. Trong chỉ đạo, điều hành, mỗi cán bộ quản lý, cán bộ giáo viên, nhân viên phải chuyển đổi nhận thức, xuất phát từ người đứng đầu phương châm “4 không, 1 có”, cụ thể: Làm việc không giấy tờ - Hội họp không tập trung - Dịch vụ công không gặp mặt - Thanh toán không dùng tiền mặt – Có số hóa thông tin, dữ liệu. Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, không ngừng nỗ lực, chủ động cập nhật bổ sung kiến thức, kỹ năng, phương pháp làm việc phù hợp với yêu cầu, định hướng về chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Cụ thể hóa các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ từ năm học 2022-2023 và các năm học tiếp theo phù hợp với tình hình thực tế của trường và đồng bộ với Kế hoạch chuyển đổi số của huyện; từng bước hình thành nền tảng số cho xã hội học tập, tạo cơ hội tiếp cận giáo dục chất lượng tốt với chi phí thấp nhất cho mọi người dân.

Cùng với các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn huyện An Lão từng bước hoàn thiện nền tảng chuyển đổi số của ngành, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu chuyển đổi số của toàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phát triển hạ tầng CNTT và truyền thông thành hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt; phát triển ứng dụng, dịch vụ mới theo hướng dùng chung hạ tầng số, nền tảng số đảm bảo khả năng sử dụng dữ liệu số và các công cụ phân tích thông minh.

- Xây dựng hạ tầng số cho nhà trường theo hướng hiện đại, thiết thực và hiệu quả dựa trên nền tảng hệ thống các phần mềm hỗ trợ quản lý, điều hành, phần mềm quản lý nhà trường đồng bộ với hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành, phần mềm Tuyển sinh đầu cấp, Phần mềm quản lý nguồn thu... và các hạ tầng thông tin dùng chung khác để tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kết hợp học trên lớp và học trực tuyến, kiểm tra và đánh giá kết quả dạy và học với các nền tảng giáo dục mới (phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến; ứng dụng công nghệ số để phối kết hợp với phụ huynh học sinh, trao đổi, lấy ý kiến... cùng chăm sóc- nuôi dưỡng- giáo dục trẻ).

- Đến năm 2025 số hóa tài liệu, giáo trình; 100% học sinh được tiếp cận Internet và kho học liệu trực tuyến; xây dựng cổng thư viện số (giáo án, bài giảng, học liệu số) và hệ thống học trực tuyến tại nhà trường. Đến 2030, cơ bản thực hiện chuyển đổi số một cách toàn diện các bộ phận trong trường.

- Yêu cầu thực hiện triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự vào cuộc của các bộ phận; đồng thời phân công rõ nhiệm vụ cho từng bộ phận, các nhân trong triển khai thực hiện và xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, nguồn lực thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

3. Các chỉ tiêu cơ bản

3.1. Giai đoạn 2021-2025

- Phát triển các hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ dạy học và quản lý giáo dục:

- + 100% giáo viên có thể cung cấp bài dạy, tài liệu dạy học trực tuyến cho học sinh;

- + Xây dựng hệ thống phần mềm tuyển sinh đầu cấp nhằm tạo điều kiện thuận lợi, dễ dàng và nhanh chóng trong việc tiếp nhận cũng như giải quyết kết quả cho phụ huynh học sinh;

- + Đảm bảo sử dụng phần mềm quản lý nhà trường để sử dụng các sổ điện tử quản lý giáo viên, quản lý học sinh thay cho sổ giấy.

- + Trang bị chữ ký số để Ban Giám hiệu, giáo viên ký sổ điện tử,...

- Tăng cường truyền thông và cải tiến, cập nhật tính năng số liên lạc điện tử giúp tăng cường mối liên hệ, phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục học sinh.

- Tăng cường truyền thông và hỗ trợ phụ huynh sử dụng các dịch vụ công trong giáo dục như: Tuyển sinh đầu cấp, thủ tục hành chính công trong giáo dục. Người dân chỉ cần truy cập vào một địa chỉ, sử dụng một tài khoản là có thể sử dụng được tất cả các dịch vụ công trong giáo dục và được thông báo, nhận kết quả trực tuyến.

- 70% hồ sơ công việc tại đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 80% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của đơn vị được cập nhật, chia sẻ trên website, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- 100% thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính.

3.2. Tầm nhìn đến năm 2030

- 100% dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 100% công việc quản lý, điều hành trong nhà trường được xử lý trên môi trường mạng, có hồ sơ điện tử (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Đảm bảo cơ sở hạ tầng mạng internet và đảm bảo hạ tầng mạng băng rộng cáp quang.

- Hoàn thiện kho học liệu số ngành giáo dục đáp ứng yêu cầu dạy học trong nhà trường.

- 100% các đầu số, hồ sơ quản lý trong nhà trường được số hóa.

- Triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt.

- Chuẩn hóa các nội dung, chương trình GDMN được UDCNTT phù hợp, linh hoạt Kho học liệu trực tuyến; xây dựng cổng thư viện số (giáo trình, bài giảng, học liệu số) và hệ thống học trực tuyến tại các trường học. Đến 2030, cơ bản thực hiện chuyển đổi số một cách toàn diện, phấn đấu đưa Trường mầm non Trường Sơn nằm trong tốp cao các trường về chuyển đổi số của Phòng GD&ĐT huyện.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường về chuyển đổi số

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong nhà trường; đồng thời tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với Nghị quyết, Chiến lược, Chương trình hành động, kế hoạch, nhiệm vụ của nhà trường.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự lớp tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số; kỹ năng số, đặc biệt là an ninh, an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số. Sau khi được tập huấn, cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự lớp tập huấn có trách nhiệm triển khai, tuyên truyền toàn bộ nội dung tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường để cùng phối hợp thực hiện đạt hiệu quả cao.

- Xây dựng các chuyên mục thông tin, tuyên truyền về kế hoạch chuyển đổi số trên hệ thống thông tin cơ sở; xây dựng các khẩu hiệu tuyên truyền; thường xuyên cập nhật thông tin và các sự kiện của địa phương trên cổng thông tin điện tử của Nhà trường.

2. Phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu ngành

Tiếp tục duy trì, phát triển hệ thống CSDL ngành tích hợp, đồng bộ với các hệ thống phần mềm quản lý nhà trường. Phát triển, hoàn thiện CSDL về giáo dục, ứng dụng các công nghệ dữ liệu lớn (Big Data) trong việc xây dựng, lưu trữ dữ liệu chuyên ngành. Phát triển nền tảng tích hợp CSDL quốc gia về GD&ĐT các hệ thống CSDL khác huyện, Thành phố, Bộ GD&ĐT. Từng bước xây dựng, phát triển nền tảng dữ liệu mở về giáo dục, thu thập dữ liệu kết hợp với dữ liệu chia sẻ từ các hệ thống CSDL khác hướng tới hình thành 05 hệ sinh thái dữ liệu mở trong ngành GD&ĐT và mạng thông tin giáo dục quốc gia, cũng như của huyện và thành phố.

3. Xây dựng nền tảng số

Thúc đẩy phát triển các nền tảng số trong các lĩnh vực ứng dụng dùng chung nhằm mục đích hình thành nền tảng chung cho tất cả ứng dụng đã, đang và sẽ xây dựng của Nhà trường, tạo thuận tiện, tăng hiệu quả việc sử dụng phần mềm của cán bộ, giáo viên trong Nhà trường.

Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập

4. Phát triển nguồn nhân lực

Phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên phụ trách CNTT nhà trường. Tranh thủ hợp tác với các doanh nghiệp CNTT và viễn thông lớn, có uy tín để phối hợp triển khai các hội thảo, hội nghị bồi dưỡng, cập nhật kiến thức chuyển đổi số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng thành thạo máy tính trong giải quyết công việc.

Bổ trí cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc; khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tự bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin.

5. Bảo đảm các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

- Thực hiện rà soát đánh giá hạ tầng CNTT trong các lớp, các bộ phận. Từ đó tham mưu cho nhà trường dành nguồn kinh phí đầu tư phát triển hạ tầng CNTT từng bước đáp ứng nhu cầu của việc chuyển đổi số.

6. Một số nhiệm vụ cụ thể

- 100% các lớp triển khai công tác UDCNTT trong dạy và học, gửi bài giảng, kho học liệu tới phụ huynh và học sinh

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, thiết kế các trò chơi kết hợp học trên lớp và học trực tuyến, kiểm tra và đánh giá kết quả dạy và học với các nền tảng giáo dục mới (phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến...).

- Thực hiện quản lý công tác bán trú báo ăn online, xây dựng định lượng, và thành phần món ăn trên nền tảng bảng tính Excel.

- Đến năm 2025, 100% số hóa tài liệu, giáo án; 100% học sinh được tiếp cận Internet và kho học liệu trực tuyến; xây dựng cổng thư viện số (giáo án, bài giảng, học liệu số) và hệ thống học trực tuyến tại

- Lựa chọn bộ phận hành chính, lớp 5A1, 4B1, 3C1 để triển khai thí điểm chuyển đổi số mô hình giáo dục cho các lớp. Thời gian hoàn thành tháng 5/2023. Tổ chức đánh giá kết quả triển khai thí điểm và thực hiện nhân rộng trên địa bàn toàn trường (nếu hiệu quả).

7. Giải pháp

- Tập huấn về chuyển đổi số trong toàn ngành.

- Xây dựng đội ngũ cốt cán chuyển đổi số trong nhà trường

- Tổ chức bồi dưỡng năng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng CNTT cho 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường đảm bảo mục tiêu chuyển đổi số.

- Hoàn thiện hạ tầng CNTT tại nhà trường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (đường truyền Internet, máy chiếu, tivi, loa, đài... phục vụ dạy học trên các lớp học, phòng sinh hoạt chuyên môn chung...)

- Kết nối hệ thống CSDL dùng chung với các phần mềm nghiệp vụ trong toàn ngành như: Quản lý tuyển học sinh đầu cấp, quản lý sức khỏe, y tế học đường, dinh dưỡng, quản lý nhà trường, tài chính...; liên thông 100% dữ liệu báo cáo trên cơ sở dữ liệu của ngành.

- Áp dụng các phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử.

- Triển khai giáo dục tích hợp với kiến thức công nghệ số, tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.

- Áp dụng phần mềm phục vụ công tác quản lý chuyên môn tại nhà trường và điện tử hóa hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường.

TRƯỜNG
THANH
HÓA

- Xây dựng hệ thống học liệu (video, GADT, ...) dùng chung của đơn vị phục vụ công tác dạy học, tự học, tự nghiên cứu trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Triển khai các phần mềm quản lý tài chính, tài sản, không dung tiền mặt trong nhà trường.

- Lựa chọn lớp điểm, cá nhân điểm về chuyển đổi số để làm cơ sở đánh giá, nhân rộng.

- Nhà trường tổ chức đánh giá, khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức, cá nhân có các giải pháp, cách làm sáng tạo hoàn thành các mục tiêu chuyển đổi số của nhà trường.

- Tổ chức quán triệt, triển khai tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số: 62/KH-UBND ngày 26/4/2022 của UBND huyện An Lão về Chuyển đổi số huyện An Lão năm 2022;

- Kế hoạch số: 142/KH-GDĐT ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Phòng GD&ĐT huyện An Lão về Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục huyện An Lão giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục tuyên truyền tốt tới tập thể cán bộ giáo viên nhân viên việc tự học để nâng cao hiệu quả sử dụng công nghệ thông tin vào dạy học và quản lý văn bản.

- Chỉ đạo rà soát kiểm tra thường xuyên cơ sở vật chất, các thiết bị thông tin, đường truyền mạng để phục vụ tốt cho việc chuyển đổi số.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân có thành tích trong công tác tuyên truyền và tự nghiên cứu học tập "*Chuyển đổi số*".

- Đề xuất với cấp trên quan tâm đầu tư kinh phí về CSVC đảm bảo cho công tác "*Chuyển đổi số ngành giáo dục*" tại nhà trường

- Xây dựng quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số trong Nhà trường, Phân công cụ thể công việc cho từng thành viên trong Ban chỉ đạo.

- Thực hiện việc ứng dụng CNTT trong tổ chức các HĐGD tại nhà trường. Tổ chức các chuyên đề soạn giáo án điện tử, yêu cầu sử dụng trình chiếu cho tất cả các giờ dạy của GV trong các hoạt động, hội thi, hội thảo, thao giảng, khuyến khích giáo viên sử dụng thường xuyên trong các giờ dạy.

- Thực hiện nhập dữ liệu cơ sở dữ liệu của nhà trường, ngành

- Quản lý và sử dụng tốt trang websie của nhà trường

- Quản lý văn bản của nhà trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu nhà trường

- Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường, thực hiện và triển khai kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục.

Nhà trường xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể triển khai việc chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 đảm bảo đạt mục tiêu đề ra. Hằng năm

7
rà soát, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất, hạ tầng CNTT từ đó xác định nhu cầu đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ yêu cầu chuyển đổi số.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

- Báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất cho Ban chỉ đạo cấp huyện về thực hiện Kế hoạch; các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch tại nhà trường.

- Chịu trách nhiệm về số liệu dạy và học trên các hệ thống Quản trị nhà trường SMAS, CSDL ngành, hệ thống kiểm tra đánh giá trực tuyến.

2. Công Đoàn, Đoàn Thanh niên, Các tổ chuyên môn:

- Tuyên truyền, tạo phong trào trong đội ngũ CB-GV-NV thi đua thực hiện công tác "Chuyển đổi số" vào nội dung đánh giá thi đua năm học.

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường

- Nghiên túc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số tại nhà trường, lớp học, tổ, nhóm, lớp phụ trách theo kế hoạch của trường mầm non Thái Sơn.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức tới cha mẹ trẻ về nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

Trên đây là kế hoạch thực hiện chuyển đổi số của Trường mầm non Thái Sơn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, yêu cầu các CB-GV-NV triển khai thực hiện nghiêm túc và báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo nhà trường theo định kỳ.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(BC);
- BCD chuyển đổi số NT (Thực hiện);
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Oanh